

いせさきしこくみんけんこうほけんはんどぶっく ねんど  
**伊勢崎市国民健康保険ハンドブック (2023年度)**

がいこくじん かにゅう  
外国人も加入しなければなりません。

**National Health Insurance Handbook  
of Iseaki City (For the Year of 2023)**

All foreigners living in Japan are required to register in one of Japan's health insurance systems.

**伊勢崎市国民健康保険手冊 (2023年)**

外国人也必须加入保险

**Sổ tay bảo hiểm sức khỏe quốc dân  
Thành phố Iseaki (Năm 2023)**

Người ngoại quốc cũng phải vào bảo hiểm này

**Manual del Seguro Nacional de Salud de la municipalidad  
de Iseaki (Año Fiscal 2023)**

Los extranjeros también deben inscribirse al Seguro Nacional de Salud.

**Manual do Seguro Nacional de Saúde do Município  
de Iseaki (exercício 2023)**

Os estrangeiros também devem afiliar-se ao Seguro Nacional de Saúde.



いせさきしやくしよこくみんけんこうほけんか  
伊勢崎市役所国民健康保険課

**Iseaki Municipal Office  
National Health Insurance Division**

伊勢崎市役所国民健康保険課

Phòng bảo hiểm sức khỏe quốc dân  
Thành phố Iseaki .

**Municipalidad de la Ciudad de Iseaki  
Departamento de Seguro Nacional de Salud**

**Prefeitura de Iseaki  
Seção do Seguro Nacional de Saúde**

## 日本の健康保険

公的医療保険には、会社などで働く人とその家族が加入する被用者保険（職域保険）と市区町村が運営する国民健康保険（地域保険）があります。会社などで働く人は会社などに健康保険があれば会社の健康保険に加入しなければなりません。被用者保険や後期高齢者医療制度に加入している人以外は、全ての人が国民健康保険に加入します。

## 加入資格

日本に住んでいて住民票に記載される人や3か月を超えて滞在すると認められる人（興行、技能実習、家族滞在または特定活動の資格に限る）。国籍は問いません。3か月を超えて滞在する外国人は、日本人同様、この国民健康保険に必ず加入しなければなりません。

ただし、次に該当する人は加入できません。

- 1 会社などの健康保険に加入している人
- 2 家族の会社などの健康保険に扶養家族として加入できる人
- 3 生活保護を受けている人
- 4 医療を受ける活動などにより入国・在留する人

## 加入の届出

こんなときには、必ず14日以内に伊勢崎市役所国民健康保険課窓口で届出をしてください。

- 1 伊勢崎市に転入(入国)したとき
- 2 会社などの健康保険をやめたとき(会社などの健康保険をやめた証明書が必要)
- 3 生活保護を受けなくなったとき
- 4 出産したとき



## Health Insurance Systems in Japan

There are two categories of public health insurance systems in Japan. One is the employee health insurance system for those working for a company or organization and their dependents (workplace insurance). The other is the national health insurance system promoted by municipalities, such as cities, wards, towns and villages (community insurance). Those working for a company or organization must be included in its employee health insurance system, if it has.

Everyone, except the members of employee health insurance and medical care system for the elderly of latter term, must be included in the national health insurance system.

## Qualification for Registration

Foreigners of any nationality who live in Japan as a resident card holder or who are expected to stay in Japan for more than three months (Their visa status must be Entertainer, Technical Training, Dependent or Designated Activities.). Foreign residents staying over three months must register for the national health insurance system as is the case with the Japanese, except those who fall under any of the followings:

1. Those who are registered for employee health insurance at their workplace.
2. Those who can be registered for the employee health insurance system of a company as a dependent of a worker who is working for the company.
3. Those who are on welfare of the municipal office of the community in which they live.
4. Those who enter and stay in Japan for receiving medical treatment or other reasons.

## Notification of registration

You are required to make notification at the counter of National Health Insurance Division of Ise-saki Municipal Office within 14 days under the following circumstances.

1. You have moved into Ise-saki City (from outside Japan).
2. You have withdrawn from your employee health insurance system (You are required to submit a certificate to that effect).
3. You are no longer on welfare.
4. You have given birth.



## 日本の健康保険

公共医療保険、由以企事业单位的工作人员及其家属为对象的雇佣保险(职域保险)和由市区町村管理的国民健康保险(地域保险)组成,对企事业单位的工作人员来说,如果其单位有健康保险的话,则必须加入。被保险者和已加入后期高龄者医疗制度的人以外,所有的人都应加入国民健康保险。

## 加入资格

居住在日本并在住民票上有记载的人,和被许可可在日本逗留超过3个月的人(仅限于兴行、技能实习、家属逗留或特定活动的资格)。不限国籍。在日本逗留超过3个月的外国人,应与日本人同样,必须加入国民健康保险。

但是,下述情况的人,不能加入。

1. 已加入单位的健康保险的人
2. 有资格作为被抚养家属加入单位保险的人
3. 接受生活救济的人
4. 因接受医疗活动等而入国・逗留的人

## 加入申请的提出

属于以下情况者,请务必于14天之内向伊势崎市役所国民健康保险课的窗口提出申请。

1. 迁入(入境)伊势崎市时
2. 退出所加入的公司等的健康保险时(需出示退出公司等健康保险的证明)
3. 不再接受生活保护时
4. 生小孩时



## Bảo hiểm sức khỏe tại Nhật bản .

Bảo hiểm y tế thì có bảo hiểm xã hội cho những người làm việc tại các công ty, bao gồm cho cả gia đình của họ . Và bảo hiểm sức khỏe quốc dân, gia nhập tại các cơ sở hành chính nơi mình cư ngụ . nên buộc phải gia nhập vào bảo hiểm quốc dân .

Vi vậy, ngoài những hộ đã gia nhập bảo hiểm xã hội, và các người gia nhập y tế chế độ về già ra . thì mọi người phải vào bảo hiểm này

## Tiêu chuẩn gia nhập bảo hiểm

Tất cả những người có đăng ký thường trú tại Nhật bản ( diện tu hành , tu sinh , thực tập , bà con , và diện được lưu trú đặc biệt) không phân biệt quốc tịch, những ai lưu trú trên ba tháng, phải vào bảo hiểm này, tiêu chuẩn như người Nhật .

Tuy nhiên những diện sau đây không vào được bảo hiểm này .

1. Người đang đóng bảo hiểm tại công ty
2. Người được nuôi sống theo diện vợ chồng, con cái làm công nhân đã có bảo hiểm .
3. Người đang được trợ cấp xã hội
4. Diện nhập quốc với mục đích để chữa bệnh

## Phải khai báo để gia nhập bảo hiểm

Những trường hợp dưới đây phải khai báo để gia nhập nội trong vòng 14 ngày .

1. Khi chuyển đến Ise-saki (nhập quốc)
2. Khi đã ngưng bảo hiểm tại công ty (Cần có giấy chứng nhận đã cắt bảo hiểm tại Công ty.)
3. Khi không còn được trợ cấp xã hội
4. Khi sinh nở .



## Seguros de Saúde no Japão

Existem dois tipos de seguros públicos, (a) Shakai Hoken (seguro para os empregados e seus dependentes, que trabalham em empresas e (b) Kokumin Kenko Hoken (seguro nacional de saúde administrado pela municipalidade). Excluindo as pessoas já afiliadas e as que estão inscritas no Programa de Tratamento Médico para Idosos de Idade Avançada, todas as pessoas devem se inscrever no Seguro Nacional de Saúde.

## Qualificações para a afiliação no Seguro Nacional de Saúde

Pessoas que vivem no Japão com registro civil e pessoas com permissão de permanecer mais de 3 meses no Japão (somente às pessoas com visto de entretenimento, estágio técnico, familiar ou outro visto específico). Estrangeiros, cuja estadia no Japão exceda a 3 meses, independentemente da nacionalidade, devem se inscrever ao Seguro Nacional de Saúde, assim como os cidadãos japoneses. Exceto, as pessoas indicadas a seguir:

1. As que pertencem ao seguro de saúde da empresa ou similares.
2. As que podem afiliar-se no seguro de saúde da empresa ou similares, por serem membros familiares dependentes de alguém que esteja inscrito no dito seguro.
3. As beneficiárias do Auxílio de Sustento.
4. Pessoas que ingressam e permaneçam no Japão para receber tratamento médico.

## Requisitos para a inscrição

Nos casos a seguir, efetue a inscrição dentro de 14 dias, no guichê do Seguro Nacional de Saúde (Kokumin Kenko Hoken-ka) da prefeitura de Ise-saki:

1. Quando fixar sua residência na cidade de Ise-saki, vindo de outra cidade ou quando ingressar no país.
2. Quando se desligar do Shakai Hoken. (Deverá apresentar um certificado de baixa do Shakai Hoken).
3. Quando deixar de receber a ajuda social.
4. Quando der a luz.

## Seguros de Salud de Japón

Existen dos clases de seguros públicos, (a) Shakai-Hoken (seguro para los empleados y sus dependientes, otorgados por una empresa) y (b) Kokumin-Kenka-Hoken (Seguro Nacional de Salud, administrado por la municipalidad). Los que trabajan en una empresa que otorgue el Shakai-Hoken deberán inscribirse en ese seguro. Todos aquellos que no estén incluidos aquí y no estén afiliados al Seguro de Tratamiento Médico para Personas de Tercera Edad, deberán afiliarse al Seguro Nacional de Salud.

## Requisitos para la inscripción

Los extranjeros que residan en Japón con registro civil y los extranjeros que tengan visa de residencia de plazo de 3 meses o más (limitando la visa de entretenimiento, entrenamiento técnico, dependiente familiar o actividades designadas). Los extranjeros que permanezcan más de 3 meses, independientemente de su nacionalidad, deberán inscribirse en el Seguro Nacional de Salud al igual que los ciudadanos japoneses. Con excepción de los siguientes casos:

1. Los que estén inscritos en el seguro de salud de la empresa, etc.
2. Los que puedan inscribirse al seguro de salud de la empresa por ser dependientes del titular.
3. Los que estén recibiendo el subsidio por mantención.
4. Las personas que ingresen y permanezcan en Japón con el fin de recibir tratamiento médico.

## Trámite de inscripción

En los siguientes casos, dentro de los 14 días, haga el trámite de inscripción en la ventanilla de Seguro Nacional de Salud (Kokumin kenko hoken-ka) de la Municipalidad de Ise-saki:

1. Al fijar la residencia en la ciudad de Ise-saki, viniendo de otra ciudad o al ingresar al país.
2. Al dejar el Seguro de Salud de la empresa (Es necesario presentar el certificado en el que fue dado de baja del Seguro de Salud de la empresa).
3. Al dejar de recibir la ayuda social.
4. Al dar a luz.

## ■国民健康保険の被保険者になると

●保険証が交付されます  
国保に加入すると1人に1枚の保険証(国民健康保険被保険者証)が渡されます。

▶保険証を受け取ったら、記載内容に間違いがないか確認しましょう(勝手に書きなおさないでください。無効になります)。

▶お医者さんにかかるときには、必ず窓口で提示しましょう。

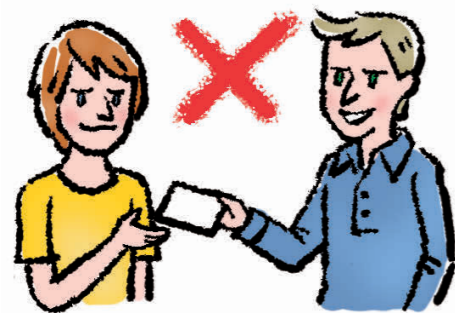
▶他人との貸し借りはできません(法律により罰せられます)。

▶コピーしたものの有効期限が切れたものは使えません。

▶国保をやめるときは、届けて、保険証を返却してください。

## ●保険料の支払い義務が生じます

国保の加入者は、人数と収入などに応じて保険料を納めます。国保は加入者が保険料を出し合い、医療を受けたときなどの費用にあてる助け合いの制度です。うっかり納めるのを忘れた、納めるのが面倒だ、などの理由で滞納していると、国保の財源が確保できないばかりでなく、国保でお医者さんにかかれなくなります。



## ■When insured by the national health insurance system

●You will receive a national health insurance card (Hokensho).

A national health insurance card will be issued per person upon registration of the national health insurance system.

▶When you receive your NHI card, check if there's any mistake in the description (Don't rewrite it without asking. It'll become invalid).

▶Be sure to present it at the reception whenever you see a doctor.

▶Never lend or borrow NHI card (punishable by law).

▶Duplicated or expired NHI card is invalid.

▶When withdrawing from NHI, you'll have to notify for it and return your NHI card.

●Paying health insurance tax is obligatory.

You will pay your health insurance tax calculated based on the number of dependents and the amount of income you have earned. The national health insurance system is a mutual aid system in which everyone pays his/her health insurance tax which covers part of medical expenses we will receive in the future. If you carelessly forget or fail to pay insurance tax just because it's troublesome, the system will not be able to secure the fund, and also you will not be covered by the national health insurance when seeing a doctor.

## ■当成为国民健康保険の被保険者時

●将收到保险证  
加入国保后每人将收到1张保险证(国民健康保険被保険者証)。

▶领取保险证后，请确认记载内容是否无误(请不要随便重新改写。这样做会使保险证失效)。

▶看医生时，请务必提交给窗口。

▶不得借出给他人或从他人借人(这样做会受到法律的惩罚)。

▶不得使用复印的保险证或过了有效期限的保险证。

▶退出国保时，请进行申报，并归还保险证。

●有义务交纳保险费

国保の加入者应根据其人数及收入等交纳保险费。国保是建立在相互帮助原则之下的一种由大家共同支付保险费，从而做为医疗医疗费用的制度。如果不注意忘记了缴费或以缴费麻烦为理由逾期不缴，不仅将使国保的财源不能得到确保，而且也将不能继续使用国保进行治疗。

## ■Khi đã vào bảo hiểm sức khỏe quốc dân thì:

●Sẽ được cấp thẻ bảo hiểm.  
Khi đã gia nhập, mỗi người sẽ nhận được 1 thẻ bảo hiểm, (kokumin kenko hoken hi hokenshasho).

▶ Khi nhận được thẻ bảo hiểm, xin xác nhận ngay các tiết mục (Không được tẩy xóa, nếu có tẩy sửa, sẽ vô hiệu lực)

▶ Khi đi chữa bệnh, hãy xuất trình thẻ để làm thủ tục

▶ Không được cho người khác mượn thẻ bảo hiểm (Nếu sai phạm sẽ bị phạt)

▶ Bản Copy, hay thẻ đã hết hạn thì không dùng được

▶ Khi muốn ngưng bảo hiểm, xin đến làm thủ tục cắt bảo hiểm, và trả thẻ lại

●Trách nhiệm đóng bảo hiểm.

Khi đã vào bảo hiểm quốc dân, Tùy theo số người và theo thu nhập, phải trả theo mức độ quy định. Chế độ bảo hiểm này, để mọi người tham gia, cùng nhau đóng góp tùy theo mức độ, để có thể chữa trị bệnh khi cần. Nếu vì quên, hay vì xem thường, mà không chịu đóng thuế bảo hiểm này, thì ngân quỹ để duy trì bảo hiểm sẽ bị thiếu hụt, và điều quan trọng khác là bạn không thể chữa trị bệnh tật theo diện được hưởng bảo hiểm nữa.

## ■Si se inscribe en el sistema del Seguro Nacional de Salud

●Al inscribirse, se le entregará la tarjeta de asegurado.

Al inscribirse en el Seguro Nacional de Salud, se entregará una tarjeta individual (Certificado de Afiliado al Seguro Nacional de Salud) a cada afiliado.

▶ Cuando recibe la tarjeta de seguro, debe confirmar los datos (No se puede corregir la tarjeta sin autorización, en caso sea corregida, la tarjeta no tendrá validez).

▶ Al utilizar las instituciones médicas, debe presentar la tarjeta en la ventanilla.

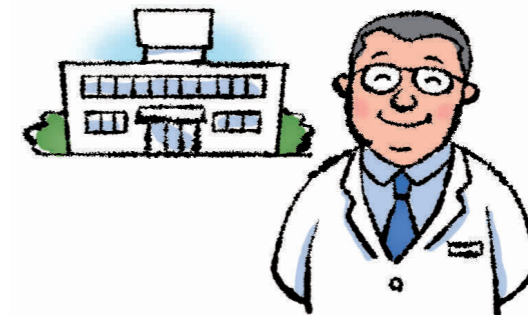
▶ No se puede prestar ni pedir prestado la tarjeta a otro (Es punible por la ley).

▶ La tarjeta duplicada o vencida no tiene ninguna validez.

▶ Cuando cancele su afiliación del Seguro Nacional de Salud, debe notificar y devolver la tarjeta a la municipalidad.

●Tendrá la obligación de abonar la cuota del seguro.

La cuota se basa según los ingresos de los inscritos, la cantidad de miembros, etc. El sistema del Seguro Nacional de Salud consiste en un sistema de asistencia mutua para que los gastos médicos sean cubiertos por todos los miembros participantes. Si tiene algún retraso en el pago por negligencia, olvido o cualquier otro motivo, estos podrán repercutir en todo el sistema dándose el caso de que no pudiera recibir ayuda médica cuando fuera necesario.



## ■Ao se inscrever no sistema do Seguro Nacional de Saúde

●Ao se inscrever, você receberá um cartão de assegurado

Concluída a sua inscrição ao Seguro Nacional de Saúde, será entregue um cartão individual a cada afiliado. (Certificado de afiliação ao Seguro Nacional de Saúde)

▶ Assim que receba o cartão, verifique os dados (Não corrija o cartão sem autorização, do contrário perderá sua validade).

▶ Apresente sempre o cartão na recepção da instituição médica.

▶ Não é permitido usar nem emprestar o cartão de terceiros (Ação punida por lei).

▶ Não use cópia do cartão nem o cartão com a validade vencida.

▶ Para se desligar do Seguro Nacional de Seguro, notifique e devolva o cartão à prefeitura local.

●Terá a obrigação de pagar as cotas do seguro

A cota do seguro tem como base os rendimentos dos inscritos, o número de membros afiliados, etc. O sistema de Seguro Nacional de Saúde consiste em um sistema de assistência mútua onde os gastos médicos são cobertos por todos os membros participantes. O atraso no pagamento por negligência, esquecimento ou qualquer outro motivo, poderá repercutir em todo o sistema, provocando o caso de que não possa receber ajuda médica quando necessário.

## ■加入の届出が遅れると

国保に加入しなければならぬのに届出が遅れると、保険税をさかのぼって払わなければなりません。また保険証がないために、その間の医療費が全額自己負担となります。

## ■国保の保険税は

国保に加入したら保険税を納める義務があります。

保険税を納めるのは国保の被保険者の資格を得た月の分からで、加入の届出をしたときからではありません。したがって、加入の届出が遅れるとさかのぼって保険税を納めなければなりません。

保険税を納める義務は世帯主にあります。

**●納期限を過ぎると**  
督促が行われます。延滞金などを徴収される場合があります。

**●さらに滞納が続くと**  
通常の保険証の代わりに有効期間の短い短期被保険者証が交付される場合があります。

**●納期限から1年間を過ぎると**  
保険証を返してもらいます。代わりに国保被保険者の資格を証明する資格証明書が交付されます。  
お医者さんにかかるときは、医療費をいったん全額自己負担することになります。

## ■When you are late in reporting to the municipal office for registration:

You are required to pay into the system retroactively from the month in which your obligation began. Or to bear the full amount of medical care expenses while you are not provided with a health insurance card.

## ■You must pay premium when you are registered.

Please note that you must pay into the system from the month in which you became qualified, and not from the month in which you reported to the municipal office to register for the national health insurance system. Accordingly, when you are late in reporting to the municipal office for registration, you must pay a premium retroactively.

Householders are responsible for the payment of the insurance tax.

**● If payment is not received by due date**  
NHI will urge you to pay. You can be charged for the delinquency.

**● If payment is not still received**  
A NHI card with a short period of validity may be issued instead of standard one.

**● If payment is not received for a year after due date**  
You are required to return your NHI card and will be provided with an eligibility certificate that proves your NHI membership.  
When you see a doctor, you'll have to bear all medical expenses temporarily.

## ■保険申报过期时

在申报过期时，不仅需要补缴保险费用，而且在无保险证的期间所发生的医疗费用将全额由本人负担。

## ■国民健康保険の保険税は

凡加入国民健康保険的人，都有义务缴纳保险税。缴付保险税是从得到国保被保险者资格的月份开始计算，并不是从保险的申报开始。因此，一旦保险申报过期，必须补缴保险税。

户主有缴纳保险税的义务。

**●过了缴纳期限的话**  
将进行催促。可能会征收误期费等。

**●还继续拖欠缴纳的话**  
可能会交付给您有效期限较短的短期被保险者证，以代替通常的保险证

**●从缴纳期限过了1年的话**  
将请您归还保险证，取而代之，将交付给您证明国保被保险者资格的资格证明书。  
看医生时，将请您暂且全额自己负担医疗费。

## ■Nếu làm thủ tục bị trễ hạn

Tuy ở diện phải vào bảo hiểm, nhưng không chịu làm thủ tục đúng thời hạn, thì sẽ bị tính ngược lên tới thời gian phải trả bảo hiểm, lại có thể vì không có bảo hiểm mà phải trả toàn phần chi phí cho bệnh viện.

## ■Tiền thuế bảo hiểm phải nộp

Khi đã gia nhập vào bảo hiểm sức khoẻ, thì có nhiệm vụ phải đóng tiền bảo hiểm. Tiền thuế bảo hiểm thì phải đóng từ khi trở thành diện phải vào bảo hiểm, chứ không phải từ khi khai báo để gia nhập bảo hiểm, nếu việc làm thủ tục bị trễ, thì sẽ phải đóng tiền bảo hiểm từ ngày được cho là phải vào bảo hiểm như đã nói trên.

Tiền bảo hiểm, chủ gia đình có trách nhiệm phải trả.

**● Khi không chịu trả tiền bảo hiểm**  
Sẽ có thông báo hướng dẫn, và trường hợp trả trễ hạn, có thể sẽ bị tăng thêm tiền vì trả trễ hạn

**● Sau đó, Nếu lại không chịu trả tiền bảo hiểm**, thì chỉ được cấp loại thẻ bảo hiểm có thời hạn ngắn

**● Và nếu, quá 1 năm mà không chịu thanh toán**, trả tiền bảo hiểm, thì phải trả thẻ lại và chỉ được cấp cho loại thẻ Shikaku Shomeisho để chứng nhận diện được vào bảo hiểm mà thôi.  
Thẻ này, khi đi khám bệnh, sẽ phải trả toàn bộ tiền khám, chữa bệnh cho bệnh viện trước.

## ■En caso de atrasarse en la inscripción

Si usted se atrasara en hacer el trámite de inscripción deberá pagar la/s cuota/s con retroactividad; además de abonar el gasto médico total, durante el tiempo que no tenga la tarjeta del seguro.

## ■Cuotas del Seguro Nacional de Salud

Deberá tener en cuenta que la obligación de abonar las cuotas se comprende desde la fecha en que haya sido calificado para el ingreso, y no desde la fecha de inscripción. Es por eso, que si se atrasa en hacer el trámite deberá pagar el retroactivo correspondiente.

La cabeza de familia tiene la responsabilidad de abonar la cuota de seguro.

**● Cuando pasa el plazo de pago:**  
Recibirá un requerimiento. Hay posibilidad de cobrar el recargo por atraso.

**● Retraso prolongado:**  
Podrá ser expedido un certificado de seguro de corto plazo, con un periodo de validez menor que el normal.

**● Retraso de más de un año:**  
Podrá ser exigido del afiliado la devolución de su tarjeta de seguro, y en su lugar será expedido un Certificado de Derecho a Seguro.  
Cuando necesite un tratamiento médico, debe abonar los gastos médicos integrales y solicitar el reembolso.

## ■No caso de você se atrasar a fazer a inscrição

Se você se atrasar de fazer a inscrição no Seguro Nacional de Saúde, será obrigado a pagar as taxas retroativas. E se precisar de atendimento médico, durante o período que estiver sem a Carteira de Seguro de Saúde, você deverá pagar toda a despesa médica particularmente.

## ■A taxa do Seguro Nacional de Saúde

A taxa de contribuição será cobrada a partir do mês em que você foi qualificado a ser segurado pelo Seguro Nacional e não á partir de quando apresentou o requerimento da inscrição. Portanto, se você se atrasar na inscrição, terá de pagar as taxas retroativas.

O chefe da família tem a responsabilidade de pagar as cotas do Seguro Nacional de Saúde.

**● Prazo de pagamento vencido**  
Receberá uma carta de cobrança. Os juros de mora poderão ser cobrados.

**● Atraso prolongado**  
Poderá ser expedido um cartão de seguro com prazo de validade curto em substituição ao cartão de seguro normal.

**● Atraso de mais de um ano**  
Será exigida a devolução do cartão de seguro e em substituição será expedido um certificado de qualificação que comprova a qualificação do segurado. Necessitando de um tratamento médico, deverá pagar as despesas médicas integrais para posterior reembolso.



## ■国民健康保険税の決め方(2023年度)

- 国民健康保険に加入している人は、税金(国民健康保険税)を払います。
- 国民健康保険に加入すると、後日、納税通知書(税額をお知らせする手紙)と納付書(支払うときに使う紙)が届きます。忘れずに支払いをしてください。
- 国民健康保険税の金額は、国民健康保険に加入している人の、前の年の1年間の所得と、同じ世帯(家族)で国民健康保険に加入している人の人数によって決まります。

【医療分+後期高齢者支援金分+介護納付金分=1年間に支払う国民健康保険税の金額】

### 医療分の計算方法

①+②+③= 1年間の医療分

年間最高限度額 65万円

	所得割…
①	(2022年分総所得額－基礎控除額430,000円)×所得割率6.9%
②	均等割… 国保加入者 1人につき26,000円
③	平等割… 1世帯につき20,500円

### 後期高齢者支援金分の計算方法

①+②+③=

1年間の後期高齢者支援金分

年間最高限度額 22万円

	所得割…
①	(2022年分総所得額－基礎控除額430,000円)×所得割率2.6%
②	均等割… 国保加入者 1人につき10,000円
③	平等割… 1世帯につき7,500円

### 介護納付金分の計算方法(対象は40歳から

64歳までの国保加入者のみ)

①+②+③= 1年間の介護納付金分

年間最高限度額 17万円

	所得割…
①	(2022年分総所得額－基礎控除額430,000円)×所得割率2.1%
②	均等割… 対象者 1人につき11,000円
③	平等割… 1世帯につき6,100円

- 未就学児(小学校に入学する前の子ども。2017年4月2日以降に生まれた子)の均等割は、半額に減らして計算します。
- 家族の中に、40歳から64歳までの国民健康保険に加入している人がいるときは、介護納付金分が国民健康保険税に加算されます。
- 年度途中に、国民健康保険に加入した人や国民健康保険を辞めた人がいたときは、国民健康保険に加入している月の分だけ、国民健康保険税を計算します。

### ■Method of Insurance Tax Assignment (For the Year of 2023)

- Those who are enrolled in the National Health Insurance System are required to pay a tax (National Health Insurance Tax).
- When you enroll in National Health Insurance, you will later receive a tax notice (a letter informing you of the amount of tax) and a payment slip (a piece of paper used for payment). Please do not forget to pay the tax.
- The amount of the National Health Insurance Tax is determined by the income of the person enrolled in National Health Insurance for the previous year and the number of people enrolled in National Health Insurance in the same household (family).

【Medical expenses + Support allowance for the elderly in the later stage of life + Nursing care payment = Amount of National Health Insurance tax to be paid in a year】

Calculation of medical insurance

①+②+③= Annual medical insurance

Maximum annual payment: 650,000 yen

	Per Income Basis …
①	(Gross income of fiscal 2022 – Basic deduction: 430,000 yen) × Income rate of 6.9%
②	Per Capita Basis … 26,000 yen per person with national health insurance
③	Per Impartial Basis … 20,500 yen per household

Calculation method for late-stage elderly support

①+②+③= Annual support-payment for the elderly of latter term

Maximum annual payment: 220,000 yen

	Per Income Basis …
①	(Gross income of fiscal 2022 – Basic deduction: 430,000 yen) × Income rate of 2.6%
②	Per Capita Basis … 10,000 yen per person with national health insurance
③	Per Impartial Basis … 7,500 yen per household

### Calculation for Nursing Care Payment Amount (Applicable to only those who aged between 40 and 64 with national health insurance)

①+②+③= Long-Term Nursing Care Payments for one year.

Maximum annual payment: 170,000 yen

	Per Income Basis …
①	(Gross income of fiscal 2022 – Basic deduction: 430,000 yen) × Income rate of 2.1%
②	Per Capita Basis … 11,000 yen per object person
③	Per Impartial Basis … 6,100 yen per household

- The per capita rate for preschoolers (children before entering elementary school; children born after April 2, 2017) is calculated by reducing it to half.
- When a family member is enrolled in National Health Insurance between the ages of 40 and 64, the Nursing Care payment amount will be added to the National Health Insurance tax.
- If a person joins or quits National Health Insurance in the middle of a fiscal year, the National Health Insurance Tax will be calculated only for the months he/she is enrolled in National Health Insurance.

### ■国民健康保険税の计算方法(2023年)

- 加入国民健康保険の人支付税款(国民健康保険税)。
- 加入国民健康保険，改日收到纳税通知书(通知税額の信)及缴纳单(支付时使用的单子)。不要忘记支付。
- 国民健康保険税の金額是根据加入国民健康保険的人の前1年の所得及同一家庭(家属)中加入国民健康保険的人数来确定。

【医疗+后期高齢者支援金+护理缴纳金】= 1年支付的国民健康保険税の金額】

### 医疗保险税の计算方法

①+②+③= 1年の医疗保险税

1年の最高限度額 65万日元

	收入折算…
①	(2022年の总收入額－基礎扣除額430,000日元)×收入折算率6.9%
②	均等折算… 国保加入者每人26,000日元
③	平等折算… 每户20,500日元

### 后期高齢者支援金の计算方法

①+②+③=

1年の后期高齢者支援金保険税

1年の最高限度額 22万日元

	收入折算…
①	(2022年の总收入額－基礎扣除額430,000日元)×收入折算率2.6%
②	均等折算… 国保加入者每人10,000日元
③	平等折算… 每户7,500日元

### 护理缴纳金的计算方法(对象仅为从40岁到64岁的国保加入者)

①+②+③= 1年の护理缴纳金

1年の最高限度額 17万日元

	收入折算…
①	(2022年の总收入額－基礎扣除額430,000日元)×收入折算率2.1%
②	均等折算… 対象者每人11,000日元
③	每户折算… 每户6,100日元

- 学龄前儿童(入学小学校前の儿童。2017年4月2日以后出生的儿童)的人均税率是减到半价后计算。
- 在家庭中有40岁至64岁的加入国民健康保険的人的情况，将护理缴纳金加上国民健康保険税。
- 在年度途中有加入或退出国民健康保険的人的情况，仅加入国民健康保険的月份计算国民健康保険税。

### ■Cách để quyết định số tiền bảo hiểm của bạn là (Cho năm 2023)

- Những người tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân thì sẽ phải trả tiền thuế (thuế bảo hiểm sức khỏe quốc dân).
- Khi tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân thì sẽ có giấy thông báo nộp thuế (thu thông báo số tiền thuế) và phiếu nộp thuế (giấy dùng để nộp tiền) được gửi tới. Hãy nhớ nộp tiền.
- Số tiền thuế bảo hiểm sức khỏe quốc dân được tính dựa trên thu nhập năm trước của người tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân và số người tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân trong cùng 1 hộ (gia đình).

【 Phí y tế + Tiền hỗ trợ người cao tuổi giai đoạn sau + Tiền thanh toán chi phí điều dưỡng = Số tiền thuế bảo hiểm sức khỏe quốc dân phải trả trong 1 năm】

Tính theo phương thức

①+②+③=Phần 1 năm tiền y tế

Mức độ tối đa 650,000 yen

	Tỷ lệ theo lợi tức
①	(Tổng lợi tức Năm 2022 trừ đi tiêu chuẩn được miễn trừ thuế 430,000yen) × 6.9% tỷ lệ theo lợi tức .
②	Theo đầu người (mỗi người 26,000yen)
③	Bình quân . Một hộ 20,500 yen

Cách tính tiền hỗ trợ người cao tuổi giai đoạn sau
①+②+③= 1 năm phần y tế chi viên cho tuổi về già .

mức độ tối đa là 220,000 yen

	Tỷ lệ theo lợi tức
①	(Tổng lợi tức Năm 2022 trừ đi tiêu chuẩn được miễn trừ thuế 430,000yen) × 2.6% tỷ lệ theo lợi tức .
②	Theo đầu người (mỗi người 10,000yen)
③	Bình quân một hộ 7,500 yen

Cách tính tiền thanh toán chi phí điều dưỡng (Đối tượng từ 40 tuổi đến 64 tuổi )

①+②+③=Tiền thanh toán chi phí điều dưỡng trong 1 năm

giới hạn không quá 170,000 yen

	Tỷ lệ theo lợi tức
①	(Tổng lợi tức Năm 2022 trừ đi tiêu chuẩn được miễn trừ thuế 430,000yen) × 2.1% tỷ lệ lợi tức .
②	Theo đầu người (mỗi người 11,000yen)
③	Bình quân mỗi hộ 6,100 yen

- Đối với trẻ chưa đi học (Là những trẻ chưa vào tiểu học. Những trẻ sinh sau ngày 2 tháng 4 năm 2017) thì tỷ lệ bình quân đầu người sẽ được giảm xuống còn một nửa.
- Trong gia đình nếu có người tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân nằm trong độ tuổi từ 40 đến 64 tuổi thì tiền thanh toán chi phí điều dưỡng sẽ được tính thêm vào với tiền thuế bảo hiểm sức khỏe quốc dân.
- Nếu trong một năm có người tham gia bảo hiểm quốc dân giữa chừng và có người ngừng tham gia bảo hiểm quốc dân giữa chừng thì tiền thuế bảo hiểm quốc dân sẽ được tính theo số tháng đã tham gia.

### ■Forma de establecer la cuota anual del Seguro Nacional de Salud (Año Fiscal 2023)

- Quienes se encuentren inscritos al seguro nacional de salud deben pagar sus respectivos impuestos (impuesto del seguro nacional de salud).
- Días después de inscribirse al seguro nacional de salud, recibirá el comunicado de pago de impuestos (documento que notifica el monto de impuesto que debe pagar) y el talonario (utilizado para efectuar los pagos). Por favor no olvidar realizar los pagos.
- El monto de impuesto del seguro salud a pagar es determinado en base al ingreso total obtenido el año anterior de los inscritos y el número de personas inscritas en el mismo seguro (familia).

【 Porción médica + apoyo para ancianos en última etapa + aportación cuidados de largo periodo = monto total del impuesto del seguro a pagar en un año】

Cálculo del subsidio médico

①+②+③=Subsidio médico por año

Monto máximo anual : ¥650,000

	Tasa por ingresos …
①	(Monto integral de ingresos del año fiscal 2022—Monto de Reducción Básico ¥430,000) × Tasa por ingresos 6.9%
②	Tasa por persona … Por cada asegurado al Seguro Nacional de Salud ¥26,000
③	Tasa por familia… Por cada familia ¥20,500

Como se realiza el cálculo para la aportación en apoyo a ancianos en última etapa

①+②+③=Subsidio para personas de la tercera edad por año

Monto máximo anual : ¥220,000

	Tasa por ingresos …
①	(Monto integral de ingresos del año fiscal 2022—Monto de Reducción Básico ¥430,000) × Tasa por ingresos 2.6%
②	Tasa por persona … Por cada asegurado al Seguro Nacional de Salud ¥10,000
③	Tasa por familia … Por cada familia ¥7,500

Como se realiza el cálculo para el pago por cuidados de largo periodo (Sólo los asegurados al Seguro Nacional de Salud cuya edad esté comprendida entre los 40 a los 64 años)

①+②+③=Pago anual por cuidados de largo periodo

Monto máximo anual : ¥170,000

	Tasa por ingresos …
①	(Monto integral de ingresos del año fiscal 2022 —Monto de Reducción Básico ¥430,000) × Tasa por ingresos 2.1%
②	Tasa por persona … Por cada asegurado al Seguro Nacional de Salud ¥11,000
③	Tasa por familia … Por cada familia ¥6,100

- La tasa per cápita para niños en edad preescolar (edad antes del ingreso a la escuela primaria, nacidos después del 2 de abril de 2017) se reducirá a la mitad.
- Si entre los inscritos se encuentran miembros de entre 40 a 64 años, el monto por pago de cuidados a largo plazo será adicionado al impuesto del seguro nacional de salud.
- Si durante el año un nuevo miembro ingresa y/o uno de los miembros inscritos deja el seguro, el cálculo del impuesto a pagar solo será hasta el mes que estuvo inscrito.

### ■Como se determina o valor da parcela do Seguro Nacional de Saúde (exercício 2023)

- As pessoas que estão inscritas no Sistema Nacional de Seguro de Saúde pagam um imposto (Imposto de Seguro Nacional de Saúde).
- Ao afiliar se no Seguro Nacional de Saúde, posteriormente receberá um comunicado de pagamento(uma carta informando o valor do imposto) e boletos de pagamento (papel para efetuar o pagamento). Por favor, lembre-se de efetuar seu pagamento.
- O valor do imposto do Seguro Nacional de Saúde é determinado conforme a renda do ano anterior das pessoas inscritas e do número de pessoas inscritas da mesma unidade familiar (família) no Seguro Nacional de Saúde.

【 Taxa de Assistência médica + Taxa para Apoio aos Idades Avançadas + Taxa de Assistências e Cuidados = Valor do imposto do Seguro Nacional de Saúde a ser pago em um ano】

Cálculo do subsídio médico

①+②+③=Subsídio médico anual

Valor máximo anual : ¥650,000

	Taxa sobre rendimentos…
①	(Valor bruto dos rendimentos do ano fiscal de 2022—Valor da redução básica ¥430,000) × Taxa sobre rendimentos 6.9%
②	Taxa por pessoa… Por cada assegurado ao Seguro Nacional de Saúde ¥26,000
③	Taxa por família …Por cada família ¥20,500

Método de calcular taxa para Apoio aos Idades Avançadas

①+②+③=Subsídio para o sistema de longevidade

Valor máximo anual : ¥220,000

	Taxa sobre rendimentos…
①	(Valor bruto dos rendimentos do ano fiscal de 2022—Valor da redução básica ¥430,000) × Taxa sobre rendimentos 2.6%
②	Taxa por pessoa… Por cada assegurado ao Seguro Nacional de Saúde ¥10,000
③	Taxa por família… Por cada família ¥7,500

Método de calcular taxa de Assistências e cuidados (Somente aos assegurados do Seguro Nacional de Saúde, cuja idade está compreendida entre 40 até 64 anos).

①+②+③=Taxa anual de Assistências e Cuidados

Valor máximo anual : ¥170,000

	Taxa sobre rendimentos…
①	(Valor bruto dos rendimentos do ano fiscal de 2022—Valor da redução básica ¥430,000) × Taxa sobre rendimentos 2.1%
②	Taxa por pessoa… Por cada assegurado ao Seguro Nacional de Saúde ¥11,000
③	Taxa por família… Por cada família ¥6,100

- A taxa equitativa para crianças em idade pré-escolar (crianças antes de entrar na escola primária; nascidas após 2 de abril de 2017) é calculada reduzida pela metade.
- Se houver pessoa afiliada com idade entre 40 e 64 anos em uma família no Seguro Nacional de Saúde, o valor do pagamento de Assistência e cuidados é adicionado ao imposto do Seguro Nacional de Saúde.
- Quando alguém afiliar se no Seguro Nacional de Saúde ou desligar se do Seguro Nacional de Saúde no meio do ano corrente, o imposto do Seguro Nacional de Saúde é calculado apenas os meses inscritos no Seguro Nacional de Saúde.

■保険税の納め方は

7月から翌年2月まで年間8回払いです。忘れないように、納付期限までに銀行やコンビニエンスストアなどで納めてください。また、銀行や郵便局の通帳から自動的に納めていただく方法もあります。この場合、預金している金融機関で手続きをしてください。

こんなとき国保の被保険者でなくなります  
必ず14日以内に届出をして保険証を返却してください!!

■国保をやめる届出

1. 出国するとき(再入国許可を得ている場合であっても、原則として転出の届出が必要になります)
2. 住民票を他の市区町村に移すとき(伊勢崎市に転出届をして転出証明書(伊勢崎市に転出届をして転出証明書の交付を受ける必要があります))
3. 会社などの健康保険に加入したとき(会社などの健康保険証を持参してください)
4. 生活保護を受けたとき
5. 死亡したとき

■その他の届出

1. 伊勢崎市内で住所が変わったとき
2. 世帯主が変わったとき
3. 保険証をなくしたとき
4. 3か月以下の在留期間になったとき(国民健康保険課の窓口へ届出をしないと国民健康保険の資格はなくなります。)

■Method of Insurance Tax Payment

You are required to pay insurance tax from July through February of the following year, by 8-installments. Be sure to make payments at a bank, convenience store, etc. You can also make payments directly from your bank account or postal account. In this case, follow the necessary procedure at a financial institution where you have an account.

In the cases specified below, your insurance will be revoked. Please return your health insurance card to the municipal office within 14 days on such occasions.

■Request the municipal office for withdrawal of the system in the event of:

1. Leaving Japan (As a rule, even if you have obtained a re-entry permit, you are required to submit a moving-out notification.)
2. Transfer of residence registry to another municipality (You are required to submit a moving-out notification to the Isesaki city office for issuance of a document certifying this.)
3. Registration for the employee health insurance with a company (You are required to produce a health insurance card issued by the company.)
4. Welfare dependence
5. Death

■You are also required to report to the municipal office when:

1. Your address has changed within Isesaki city limits.
2. Head of the household has changed.
3. You have lost your health insurance card.
4. Your period of stay has changed to less than three months. (You will lose your eligibility for the national health insurance if you fail to submit notification to the reception counter of National Health Insurance Division.)

■保険税の交纳方法

自7月份至第二年的2月份，1年分8次支付。请在交纳期限内到银行、便利店等处进行交纳，切勿遗忘。此外，也有通过银行或邮局的存折进行自动交纳的方法。利用这种方法时，请在存款的金融机构办理手续。

这种情况下，将不被视为国保的被保险人。必须在14日以内进行申报，并请退还保险单！！

■退出申请的提交

1. 出境时(得到再入境许可后出境时，原则上亦需要进行迁出申报)
2. 将住民票转入其它市区町村时(需要向伊势崎市办理迁出申请，并接受迁出证明书的交付)
3. 加入公司等健康保险时(请携带公司等健康保险证书)
4. 接受生活保护时
5. 死亡时

■其它の申报

1. 在伊势崎内的住址有变更时
2. 户主有变更时
3. 保险证丢失时
4. 逗留期间为3个月以下时(不向国民健康保険課の窓口へ申报，就会失去国民健康保険の資格。)



■Người đăng đóng bảo hiểm

Từ Tháng 7 cho tới tháng 2 năm sau , được chia để trả làm 8 lần , Hãy đóng thuế đúng thời hạn tại Ngân hàng hay tại các tiệm Conveni . Hoặc là muốn trả tự động theo định kỳ , thì xin làm thủ tục tại bưu điện hoặc ngân hàng.

Trường hợp dưới đây sẽ bị mất quyền lợi hưởng bảo hiểm Vì vậy nội trong 14 ngày phải làm thủ tục trả lại thẻ bảo hiểm

■Thủ tục ngưng bảo hiểm

1. Khi ra khỏi nước Nhật ( Trường hợp có quyền trở lại nước Nhật , thì theo nguyên tắc , phải làm thủ tục di chuyển ra khỏi Thành phố).
2. Khi dời địa chỉ đi nơi khác , (Làm thủ tục di chuyển ra khỏi thành phố , và nhận giấy chứng nhận xuất cư khỏi thành phố )
3. Khi đã gia nhập bảo hiểm tại công ty ( xin mang thẻ bảo hiểm của Công ty đến )
4. Khi bắt đầu được hưởng trợ cấp xã hội.
5. Khi qua đời

■Các thủ tục khác phải làm

1. Khi thay đổi địa chỉ trong phạm vi thành phố
2. Khi thay đổi chủ hộ
3. Khi bị mất thẻ bảo hiểm
4. Khi chỉ được cho lưu trú hạn dưới 3 tháng ( Nếu không làm thủ tục này tại phòng bảo hiểm , sẽ bị mất tư cách hưởng bảo hiểm )

■Forma de pago de la cuota del Seguro Nacional de Salud

Se paga en 8 cuotas, desde el mes de julio a febrero del próximo año. Asegúrese de pagar todas las cuotas puntualmente en los bancos autorizados o convenience stores. Además, existe el sistema de pago por transferencia bancaria o de correo. En este caso, rogamos que haga los trámites correspondientes en los bancos y demás en los que usted posee la cuenta.

El Seguro Nacional de Salud se anulará en los casos bajo mencionados. Se ruega realizar los trámites correspondientes dentro de los 14 días!!

■Trámite de desafiliación

1. Al salir del país (Aunque tenga el permiso de reentre, en principio deberá notificar la salida.)
2. Al trasladar el registro civil a otra ciudad (Debe notificar la salida a la municipalidad de Isesaki y recibir el certificado de salida.)
3. Al inscribirse en el Seguro de Salud de la empresa (Traer el Certificado del Seguro de Salud de la empresa).
4. Al recibir ayuda social.
5. Al fallecer.

■Otros casos que deben notificar a la sección correspondiente

1. Al cambiar de domicilio dentro de la ciudad de Isesaki.
2. Al cambiar de jefe de familia.
3. Por pérdida de la tarjeta de seguro.
4. Al cambiar de tipo de visa que tenga menos de 3 meses. (Si no lo notifica a la sección del Seguro Nacional de Salud, el seguro quedará invalidado.)

■Como pagar as cotas do Seguro Nacional de Saúde

O valor anual deve ser pago em oito cotas mensais, do mês de julho até fevereiro do próximo ano. Pague as cotas em dia, nos bancos autorizados ou nas lojas de conveniência. Os pagamentos poderão ser efetuados por débito automático na conta indicada. Neste caso, efetue os trâmites no banco onde você tenha conta.

Nas situações descritas abaixo, você deixará de ser afiliado do Seguro Nacional de Saúde. Portanto, faça sem falta a notificação necessária e devolva a carteira dentro de 14 dias!!

■Quando deve comunicar o desligamento do seguro:

1. Ao sair do país (Mesmo que tenha obtido a permissão de reentrada, a princípio, deverá notificar a saída)
2. Ao transferir o registro civil para outra cidade (Deverá notificar a saída da cidade de Isesaki e receber o certificado de saída)
3. Ao afiliar-se a algum seguro de saúde próprio da empresa. (Favor apresentar o atestado do seguro de saúde da empresa etc.)
4. Ao receber ajuda de custo, "Seikatsu-hogo".
5. No falecimento do afiliado.

■Outras notificações

1. Quando mudar de domicílio dentro da cidade de Isesaki
2. Quando mudar o chefe da família
3. Quando perder o cartão de seguro
4. Quando receber um período de permanência inferior a 3 meses (Se não efetuar os procedimentos no Departamento de Seguro Nacional de Saúde, o seguro será invalidado)

■国保をやめる届出が遅れると

国保の資格がなくなっているのに、手元に保険証があるためうっかりその保険証を使って診療を受けてしまう場合があります。このようなときは、伊勢崎市で負担した医療費をあとで返していただくことになります。また、職場の健康保険などに加入しても、国保をやめる届出がないと保険料を二重に払うことにもなりかねません。

■医療費の返還請求(保険証が無効になる場合)

次の場合には、保険証を持っていても無効扱いになり、医療機関などで使用できても、伊勢崎市が支払った医療費を返さなければなりません。

- 保険証の有効期限が切れているとき
  - 在留期間が切れたとき
  - 会社などの健康保険に加入したとき
  - 住所を他の市区町村に移したとき
- 届出が遅れて何か月もさかのぼって住所を異動すると、さかのぼった日付から保険証が無効になります。異動先の市区町村の国保に加入しなおしてください。
- 市区町村や出入国在留管理局に必要な届出をしないために、被保険者の資格がなくなったとき

■When you are late in leaving the system:

You are required to reimburse the amount borne by Iseaki City if you have mistakenly used the health insurance card when you are not qualified for the national health insurance system. You are required to pay into the national health insurance system, in addition to the employee health insurance system, if you have registered for the employee insurance system at your company without leaving the national health insurance system.

■Reimbursement of medical expenses (When your health insurance card is invalid)

In the cases specified below, your health insurance card is invalid. Even if a medical organization has mistakenly accepted it, you are required to reimburse the amount borne by Iseaki City under the following circumstances:

- When your Insurance Card has expired
  - When your period of stay has expired
  - Registration for the employee health insurance with a company
  - When you have transferred your address to another municipality
- If you change your address retroactively for several months, your insurance card will become invalid for the same period. You must apply for the national health insurance system of the municipality to which you moved.
- When you have lost your insurance qualification for not submitting necessary notifications to municipalities or regional immigration offices

■保険退出の过期申报

虽然没有了国报的资格，但由于手中持有保险证，因疏忽而继续使用保险证进行治疗的情况时有发生。在这种情况下，必须赔偿由伊势崎市代付的保险费用。另外，即使加入了单位等部门的健康保险，由于没有进行保险退出申报，有可能发生支付双份保险费的情况。

■退还医疗费的要求(保险证失效时)

在下述情况下，即使持有保险证也会被宣布无效。即使在医疗机构等部门可以使用，也必须退还伊势崎市代付的医疗费用。

- 保险证的有效期限过期时
  - 已超过逗留期间时
  - 加入公司等健康保险时
  - 住址已迁移到其它的市区町村时
- 如果申报延误，且在数月前住址发生了变更时，将从变更之日起，其保险证将被视为无效。请在新住址的市区町村重新办理国保的加入手续。
- 由于没有向市区町村或出入国在留管理局进行必要的申报，失去被保险者的资格时

■Khi làm thủ tục ngưng bảo hiểm bị trễ

Dù đã bị mất tư cách hưởng bảo hiểm, nhưng vẫn dùng thẻ bảo hiểm để chữa trị bệnh. Trường hợp này, tiền chữa trị sẽ phải trả lại tiền bệnh viện mà thanh phố đã chi trả cho bạn. Và nếu đã vào bảo hiểm công ty mà vẫn không chịu làm thủ tục ngưng bảo hiểm quốc dân, thì bạn có thể sẽ bị thu tiền từ cả hai loại bảo hiểm.

■Khi bị đòi lại tiền chữa trị ( Trường hợp thẻ bảo hiểm đã hết hiệu lực )

Trường hợp sau đây, dù có thẻ bảo hiểm trong tay, vẫn không có giá trị, hoặc khi đã dùng được thẻ, vẫn bị thành phố đòi trả lại tiền bệnh viện

- Khi thẻ bảo hiểm hết thời hạn sử dụng
  - Khi hết hạn lưu trú
  - Khi đã gia nhập bảo hiểm tại công ty
  - Khi đã đổi địa chỉ ra khỏi thành phố
- Nếu làm thủ tục bị trễ, thì thời hạn vô hiệu lực được tính ngược lên ngày đã đổi địa chỉ, vì vậy xin hãy làm thủ tục gia nhập bảo hiểm ngay tại nơi mình dời đến
- Khi vì không làm thủ tục xuất nhập cư tại địa phương, hoặc tại sở nhập quốc, nên bị mất tư cách được hưởng bảo hiểm.

■Si se atrasa en hacer el Trámite de cancelación de Seguro

Hay casos de personas que a pesar de haber perdido el status de afiliado al Seguro Nacional de Salud, al tener en su poder la libreta del seguro, lo utilizan por equivocación al recibir atención médica. En estos casos, posteriormente se deberá devolver el costo de la atención médica cubierto por la Ciudad, de Iseaki. Asimismo si se inscribió en el Seguro de Salud de la empresa, sin haber hecho el trámite de cancelación del Seguro Nacional de Salud, cabe la posibilidad de que esté pagando ambas cuotas.

■Reclamo de la devolución de los gastos médicos (en caso del invalidez de la tarjeta de seguro)

En el siguiente caso, aunque se posea la libreta del seguro éste no tendrá validez, y a pesar de que pueda ser usado en entidades médicas y demás, se deberá devolver el costo de la atención médica que fue pagado por la Ciudad de Iseaki.

- Cuando está vencida la tarjeta de seguro.
  - Cuando está vencido el plazo de permanencia.
  - Al inscribirse en el Seguro de Salud de la empresa.
  - Cuando cambia de domicilio a otra ciudad.
- Si realiza el cambio de domicilio con retraso de varios meses, el seguro quedará invalidado retroactivamente desde la fecha registrada del traslado. Rogamos que haga los trámites de ingreso al seguro en la municipalidad donde está residiendo.
- Cuando pierde el derecho de asegurado debido a que no haya realizado los trámites necesarios en las municipalidades de la jurisdicción y/o en las autoridades regionales de inmigración.

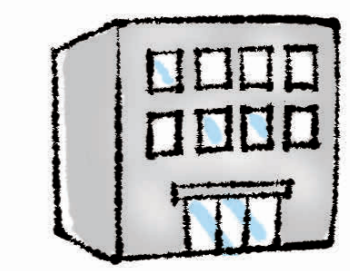
■Se você se atrasar no aviso de seu cancelamento do Seguro

Apesar de ter perdido a qualificação de asegurado, como continua na sua mão a Carteira do Seguro Nacional de Saúde, há casos em que acaba recebendo tratamentos medicinais, usando a Carteira. Nesses casos, deverá devolver posteriormente a despesa medicinal que o Município de Iseaki arcou. Além disso, se você se afiliar no Seguro de Saúde da empresa sem fazer as tramitações de cancelamento do Seguro Nacional, haverá a possibilidade de ter de pagar ambas as taxas.

■Declaração da devolução de despesas médicas (Casos de invalidação da Carteira de Seguro)

Nos seguintes casos, mesmo que possua a Carteira do Seguro Nacional de Saúde, são inválidas e, se utilizarem a Carteira nos órgãos medicinais, deverão devolver a despesa medicinal paga pelo Município de Iseaki.

- Quando o cartão de seguro estiver com o prazo vencido.
  - Quando vencer o prazo do visto de permanência.
  - Ao afiliar-se a algum seguro de saúde próprio da empresa.
  - Quando mudar o domicílio para outra cidade.
- Se efetuar a notificação com atraso de vários meses, o seguro será invalidado retroativamente desde a data de registro da transferência. Efetue novamente a inscrição ao Seguro Nacional de Saúde na prefeitura da cidade onde tenha se mudado.
- Quando perder a qualificação de asegurado por não efetuar as notificações necessárias à prefeitura local e à autoridade regional de imigração.



**■国保で受けられない診療**

次のような場合は、受診時に保険証を提示しても保険診療が受けられません。全額自己負担となりますので、ご注意ください。

<p><b>健康診断、集団検診</b></p> <p>● 予防注射</p> <p>● 美容整形</p> <p>● 歯列矯正</p> <p>● 正常な妊娠、出産</p> <p>● 軽度のわきがやしみ</p> <p>● 経済上の理由による妊娠中絶</p>
<p><b>保険の使用が制限される場合</b></p> <p>● 犯罪やわざとした行為によるケガや病气</p> <p>● けんかや酒酔いなどが原因のケガや病气</p> <p>● 労災保険が適用される業務上のケガや病气</p>
<p><b>交通事故などで他人にケガをさせられたとき</b></p> <p>※国保の保険証を使って診療を受けるときは必ず届出をしてください。交通事故などの第三者の行為によってケガをした場合、国保では医療費を一時的にたてかえ、あとで加害者に請求します。</p>

**■Medical treatments for which the health insurance card is invalid.**

The health insurance card is invalid for the medical treatments specified below, and you are required to bear all expenses for them.

<p><b>Examples of medical treatments not covered by the national health insurance system:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Personal and group medical examinations</li> <li>Preventive inoculation</li> <li>Cosmetic surgery</li> <li>Orthodontia</li> <li>Normal pregnancy and delivery</li> <li>Minor hircsm and freckles</li> <li>Abortion for economic reasons</li> </ul>
<p><b>Application for health insurance is limited for the following injuries and diseases:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Those due to intentional or criminal acts</li> <li>Those due to drinking of alcohol or brawling</li> <li>Those for which the workmen's accident compensation insurance system is applicable.</li> </ul>
<p><b>When you have been injured by another party, e.g., in a traffic accident</b></p> <p>※When you have used the health insurance card for injuries caused by a third party in a traffic accident, for example, report it to the municipal office. The national health insurance system will bear the expenses temporarily and obtain reimbursement from the responsible party at a later date.</p>

**■不属保险范围内的治疗**

下述情况，即使在接受治疗时，出示保险单，也不被视为保险范围内的治疗，由于其全額由本人负担，特请注意！

<p><b>不得使用保险的治療</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>● 体检，集体检查</li> <li>● 注射预防针</li> <li>● 美容整形</li> <li>● 牙齿矫正</li> <li>● 正常的怀孕，分娩</li> <li>● 轻度的狐臭及皮肤斑</li> <li>● 由于经济上的原因导致的人工流产</li> </ul>
<p><b>保险使用的限制条件</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>● 由于犯罪及故意行为导致的负伤及疾病</li> <li>● 斗殴及醉酒等原因引起的负伤及疾病</li> <li>● 适用于劳灾保险的業務上的负伤及疾病</li> </ul>
<p><b>由于交通事故等被他人致伤时</b></p> <p>※使用国保の保険証进行医治时，请必須申报。因交通事故等第三行为为受伤时，国保暂时垫付医疗费，以后向加害者请求。</p>

**■Các mục không dùng được bảo hiểm**

Các loại y tế dưới đây dù có vào bảo hiểm vẫn không được quyền lợi để hưởng

<p><b>Các mục không được hưởng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>● Khám sức khoẻ, khám tập thể</li> <li>● Chủng ngừa</li> <li>● Sửa sắc đẹp</li> <li>● Chính làm đẹp răng hàm</li> <li>● Sinh nở bình thường</li> <li>● Bệnh hôi nách nhẹ</li> <li>● Phá thai vì lý do kinh tế</li> </ul>
<p><b>Trường hợp dưới đây sẽ bị hạn chế sử dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>● Tội phạm, hoặc cố tình tự gây thương tích</li> <li>● Đánh lộn hoặc vì say rượu mà gây thương tích</li> <li>● Tai nạn hay bị bệnh vì công việc, mà bảo hiểm lao động phải chịu</li> </ul>
<p><b>Tai nạn giao thông, hoặc thương tích do người khác gây ra</b></p> <p>※Khi đã sử dụng bảo hiểm quốc dân để điều trị, thì xin làm thủ tục trình báo. Vì trường hợp tai nạn giao thông hoặc do người khác gây nên, có thể dùng bảo hiểm để chữa trị, nhưng sau đó sẽ làm thủ tục đòi phía gây thương tích phải trả lại khoản tiền này.</p>

**■Tratamientos medicos que no corresponden a la cobertura.**

El Seguro Nacional de Salud no cubre en los siguientes casos (por mas que presente la tarjeta en ventanilla de recepción).

<p><b>Ejemplo de algunos de los tratamientos medicos que el seguro no tiene cobertura.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>● Examen medico, personal o en grupo.</li> <li>● Vacunas preventivas.</li> <li>● Cirugia estetica.</li> <li>● Ortodoncia.</li> <li>● Embarazo y parto normal.</li> <li>● Sobaquina o manchas en la piel leves.</li> <li>● Aborto provocado por razones economicas.</li> </ul>
<p><b>Casos en que el uso del Seguro tiene restricciones.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>● Heridas o enfermedades causadas por hechos criminales o intencionales.</li> <li>● Heridas o enfermedades causadas por concecuencia de una pelea o embriaguez.</li> <li>● Heridas o enfermedades ocurridas en el trabajo, que por ese motivo pueden ser cubiertas por el seguro contra accidentes de la empresa.</li> </ul>
<p><b>Lesiones causadas por un tercero, en un accidente de transito, etc.</b></p> <p>※Si recibiera atención médica usando su Seguro Nacional de Salud, en caso de un accidente de tránsito, etc., causado por un tercero, deberá avisar a la municipalidad sobre el acto. Para que luego, la municipalidad reclame la cobertura hecha al responsable del accidente.</p>

**■Tratamentos médicos que não são cobertos pelo Seguro Nacional de Saúde**

Nos casos mencionados abaixo, a despesa médica não será coberta pelo Seguro, mesmo que apresente a Carteira no atendimento da consulta. Tomem cuidado, porque nesses casos deverá de arcar particularmente com toda a despesa.

<p><b>Exemplos de tratamento médico não coberto pelo Seguro:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>● Exame médico e exame médico em grupo</li> <li>● Vacinas preventivas</li> <li>● Cirurgia plástica estética</li> <li>● Ortodontia</li> <li>● Gravidez e parto normal</li> <li>● Sovaqueira e manchas não graves</li> <li>● Aborto por motivos económicos</li> </ul>
<p><b>Casos de restrição do uso do Seguro</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>● Lesões e doenças causadas por práticas criminosas ou intencionais</li> <li>● Lesões e doenças causadas em consequência de briga ou embriaguez</li> <li>● Lesões e doenças ocorridas durante o trabalho e sendo por isso possível a aplicação do Seguro de Acidentes de Trabalho</li> </ul>
<p><b>Lesões causadas por outras pessoas, como por exemplo num acidente de trânsito.</b></p> <p>※Se receber um tratamento médico utilizando o Seguro Nacional de Saúde, imprescindivelmente notifique à prefeitura. Caso se machuque em um acidente de trânsito ou outro acidente causado por terceiro, o Seguro Nacional de Saúde pagará provisoriamente o tratamento médico e depois exigirá do autor do acidente o valor correspondente.</p>



毎日が健康であることは、私たちがみんなの願いです。国民健康保険はこの願いを支えるための大切な制度で、みなさんの助け合いで成り立っています。国保が健全に運営されるためには、みなさんのご協力が欠かせません。国保のしくみや手続きについてご理解をいただければ幸いです。

We would all like to be healthy all the time. The national health insurance system plays an essential role in maintaining the health of people throughout Japan, through the mutual assistance and cooperation of its members. If the system is to be able to continue to serve this purpose, your cooperation is indispensable. We hope you understand the mechanisms of the national health insurance system and the procedures that must be followed.

每天都健康是我们共同的愿望。国民健康保险是为了实现这一愿望的重要制度，通过相互帮助来实现。为了使国保成功地得以管理，各位的协力是必不可少的。如果能够得到各位对于国保的内容和手续的理解，我们将非常的高兴。

Hàng ngày, mọi người được khoẻ mạnh là điều ai cũng mong muốn, và bảo hiểm quốc dân được duy trì là để tương thân giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Nên việc duy trì chế độ bảo hiểm này là nhờ vào sự hiệp lực từ mọi người. Vì vậy nếu mọi người thông hiểu rõ ràng về cơ cấu bảo hiểm, thì thật là một điều tốt đẹp vô cùng.

Todos deseamos vivir con salud. El Seguro Nacional de Salud es un sistema importante para que este deseo se haga realidad, y depende de la ayuda mutua de los afiliados. Es fundamental la colaboracion de todos para que este sistema continúe. Deseamos su comprension acerca de los tramites y mecanismos del sistema del Seguro Nacional de Salud.

Todos nós desejamos viver com saúde. O Seguro Nacional de Saúde é um sistema importante para que esse desejo seja realizado e se baseia na ajuda mútua de todos vocês. Para que este sistema seja devidamente administrado, é indispensável a sua colaboração. Ficaremos satisfeitos, se vocês compreenderem bem as tramitações e o mecanismo do sistema de Seguro Nacional de Saúde.



いせさきしやくしよこくみんけんこうほけんか  
伊勢崎市役所国民健康保険課  
こくほかり  
国保係  
でんわ  
電話：0270-27-2735 (ダイヤルイン)

Isesaki Municipal Office  
National Health Insurance Subsection  
National Health Insurance Section  
Phone: 0270-27-2735 (Direct)

伊勢崎市役所国民健康保険課  
国民健康保険系  
电话：0270-27-2735(直通)

Ban bảo hiểm . Phòng bảo hiểm  
sức khoẻ quốc dân  
Thành phố Iseaki  
Số ĐT : 0270-27-2735

Municipalidad de la Ciudad de Iseaki  
Departamento de Seguro Nacional de Salud  
Encargado del Seguro Nacional de Salud  
Teléfono: 0270-27-2735 (Llamada directa)

Prefeitura de Iseaki  
Seção do Seguro Nacional de Saúde  
Encarregado do Seguro Nacional de Saúde  
fone: 0270-27-2735 (Ligação direta)

リサイクル適性 (A)

この印刷物は、印刷用の紙へ  
リサイクルできます。



禁無断転載 ©東京法規出版